

Thanh Ba, ngày 20 tháng 05 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Phú Thọ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông, kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

I. VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2020:

1. Thuận lợi và khó khăn:

* Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị, luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các cổ đông, sự tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương.
- Sản phẩm xi măng Công ty đã và đang có uy tín cao trên thị trường và được sử dụng rộng rãi trong tất cả các chương trình kinh tế của tỉnh.
- Các thành viên HĐQT đoàn kết, thống nhất, năng động trong công tác và có tinh thần trách nhiệm cao với cổ đông.

* Khó khăn:

- Nguồn tài chính cạn kiệt cùng với áp lực trả nợ đối với các ngân hàng, các nhà thầu và các nhà cung cấp rất lớn. Công ty vẫn chưa thực hiện xong phương án khắc phục và xử lý nợ xấu đối với các ngân hàng;
- Thị trường tiêu thụ xi măng có sự cạnh tranh quyết liệt bởi cung vượt cầu và sự cạnh tranh của các loại xi măng khác trên địa bàn truyền thống và các vùng lân cận.
- Giá thành nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao đặc biệt là giá Than, điện thạch cao, bao bì... đều tăng từ 12 – 25%
- Nguồn lao động hiện tại thiếu về số lượng, yếu về năng lực gây khó khăn cho Công ty về bố trí công việc. Công ty đã tuyển truyền, tuyển dụng lao động mới nhưng không đạt yêu cầu.
- Mỏ đất sét, silic đã hết trữ lượng còn khai thác được thì chất lượng không đảm bảo.

2. Về nhân sự Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ngày 29 tháng 06 năm 2017 đã bầu Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III gồm 05 người:

1. Ông Triệu Quang Thuận.
2. Ông Phạm Quang Anh.
3. Ông Trần Tuấn Đạt.
4. Ông Nguyễn Khắc Lâm
5. Ông Nguyễn Thành Phú

Hội đồng Quản trị đã bầu Ông Triệu Quang Thuận làm Chủ tịch. Từ 05/07/2017 đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

3. Hoạt động của HĐQT:

a. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty, Hàng tháng các thành viên HĐQT đã họp giao ban cùng Ban TGD, thủ trưởng các đơn vị, BCH Đảng bộ và trưởng các đoàn thể trong Công ty để nắm bắt tình hình SXKD và có sự chỉ đạo kịp thời:

*** Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.**

Thông tin về các cuộc họp và các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	183/NQ-ĐHĐCĐ	24/06/2020	Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Thông tin Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	09-/NQ-HĐQT	07/01/2020	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 12/2019 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD năm 2020;	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
2	24/NQ-HĐQT	04/02/2020	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 1/2020; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 02 năm 2020; Trưởng phòng TCKT báo cáo việc thiếu hụt clinker sau kiểm kê năm 2019	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
3	48-/NQ-HĐQT	03/03/2020	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 2/2020; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 03 năm 2020	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
4	234/QĐ-HĐQT	08/04/2020	Quyết định thành lập Ban QLDA đầu tư lắp đặt máy đóng bao 08 vôi và hệ thống băng tải xuất thẳng xi măng	

			bao	
5	126/NQ-HĐQT	06/05/20	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 04 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 5 năm 2020; Trưởng Phòng TCKT báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2020; HĐQT xin ý kiến các thành viên trong HĐQT góp vốn lưu động từ 25 – 30 tỷ đồng; HĐQT thảo luận đóng góp ý kiến về nội dung các văn bản, báo cáo trình trước đại hội đồng cổ đông và chương trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; HĐQT đưa ra hướng giải quyết việc thiếu hụt clinker sau kiểm kê năm 2019	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
6	162/NQ-HĐQT	08/06/2020	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 5/2020; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 06 năm 2020; HĐQT, ban kiểm soát bỏ phiếu giới thiệu nhân sự đảm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
7	175/QĐ-HĐQT	22/06/2020	Về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Triệu Quang Thuận	
8	176/QĐ-HĐQT	22/06/2020	Về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Trần Tuấn Đạt	
9	190-NQ/HĐQT	03/07/2020	- TGD báo cáo KQSXKD tháng 06 năm 2019	100 % các TV HĐQT

			- HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 07/2019 - HĐQT thông qua Tờ trình số 189/TTr-TGD, ngày 02/07/2020 của TGD Công ty CP xi măng Phú Thọ V/v ủng hộ chính quyền địa phương phân giá trị tài sản nằm trên diện tích đất thu hồi	có mặt dự họp
10	210/NQ-HĐQT	03/08/2020	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 07 năm 2020 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 08 năm 2020	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
11	244/QĐ-HĐQT	07/09/2020	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 08 năm 2020 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 09 năm 2020	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
12	260/QĐ-HĐQT	07/10/2020	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 09 năm 2020 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 10 năm 2020	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
13	183/NQ-HĐQT	30/10/2020	V/v: HĐQT Đồng ý thông qua chủ trương sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết bị phục vụ sản xuất.	
14	182/NQ-HĐQT	30/10/2020	Về việc HĐQT đồng ý thành lập Phân xưởng Thành Phẩm	
15	184/QĐ-HĐQT	31/10/2020	Về việc thành lập phân xưởng Thành Phẩm	
16	185/QĐ-HĐQT	31/10/2020	Về việc bổ nhiệm chức vụ Quản đốc Phân xưởng Thành Phẩm	
17	198/QĐ-HĐQT	06/11/2020	Kiện toàn nhận sự Ban QLDA đầu tư xây dựng nâng cao năng suất hệ thống lò nung và	

			cải tạo trạm nghiền xi măng công suất 600.000 tấn xi măng/năm	
18	195/QĐ-HĐQT	03/11/2020	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 10 năm 2020 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 11 năm 2020	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
19	216/NQ-HĐQT	03/12/2020	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 11 năm 2020 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 12 năm 2020	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp

b. Công tác quản lý, giám sát và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ SXKD:

- Tại các phiên họp giao ban hàng tháng, Hội đồng quản trị đã xem xét, đánh giá việc chỉ đạo, triển khai thực hiện của Tổng Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị ban hành, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, 9 tháng của Công ty.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo Điều lệ Công ty và tính hợp pháp, hợp lý các nội dung trong Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Tổng Giám đốc.

4. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT:

Trong năm 2020 HĐQT Công ty CP xi măng Phú Thọ thông qua các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản đã ban hành tổng cộng 19 nghị quyết và Quyết định. Các Nghị quyết và Quyết định đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến vấn đề chỉ đạo thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; kiện toàn nhân sự cấp cao; chỉ đạo tái cấu trúc lại bộ máy quản lý sản xuất; đưa ra các chủ trương, định hướng đầu tư trang thiết bị phục vụ sản xuất...;. Các Nghị quyết, Quyết định được HĐQT thống nhất đưa ra là những định hướng quan trọng giúp Ban TGD điều hành, tổ chức thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch SXKD đề ra trong năm.

a. Về lĩnh vực sửa chữa lớn và đầu tư XD CB:

- Kết quả đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh: 6,760 tỷ đồng.

Trong đó:

- Xây dựng nội bộ như đường bê tông, sửa chữa nhà điều hành phân xưởng thành phẩm... 1,23 tỷ đồng;

- Sửa chữa lò nung: 4,57 tỷ đồng

- Đầu tư lắp đặt hệ thống băng tải xuất thẳng: 0,96 tỷ đồng

b. Về lĩnh vực sản xuất:

Trong năm 2020 mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn đặc biệt là về nguyên, nhiên liệu, vẫn còn phản ứng chậm trong việc xử lý sự cố về công nghệ; Công tác

dự báo, nắm bắt tình hình và chuẩn bị các thiết bị dự phòng thay thế chưa đạt yêu cầu, dẫn đến bị động trong sản xuất... Tuy nhiên năm 2020 cũng đã có những điểm sáng trong sản xuất như:

Công ty đầu tư mới trang thiết bị phục vụ sản xuất đã cho thấy hiệu quả rõ nét như: đầu tư hệ thống băng tải xuất thẳng xi măng bao, thay đổi phụ gia có cường độ hoạt tính cao, sử dụng trợ nghiền để tăng phụ gia...vv;

Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động cử cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tăng cường thăm quan, học tập kinh nghiệm từ đơn vị bạn cùng ngành, đã có những bước tiến đáng kể trong việc điều chỉnh công nghệ, vận hành nung luyện Clinker bước đầu đã cho thấy hiệu quả, năng suất, nâng cao chất lượng Clinker và duy trì ổn định giảm chi phí sản xuất.

Công ty đã bổ nhiệm, miễn nhiệm luân chuyển, sắp xếp, đổi mới lại mô hình quản lý sản xuất phù hợp với tình hình thực tế (Tách thành lập Phân Xưởng Thành Phẩm) bước đầu đã cho thấy tín hiệu tích cực, đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu của khách hàng...

Năng lực sản xuất tại Công ty hiện nay: Clinker ≥ 1.000 tấn/ngày. Sản xuất xi măng đạt từ 1.200 đến 1.300 tấn/ngày.

c. Về lĩnh vực kinh doanh: HĐQT xác định khó khăn lớn nhất của Công ty là không có vốn để SXKD.

* **Về vấn đề vốn:** Từ cuối năm 2010 đến nay Công ty không vay được vốn để trả nợ đầu tư XD CB và vốn lưu động để SXKD. Công ty đã và đang làm việc với các ngân hàng tài trợ vốn về phương án khắc phục và xử lý nợ xấu. Do không có vốn để SXKD cho nên đời sống người lao động cũng gặp nhiều khó khăn, các nhà phân phối cấp I ngoài việc tiêu thụ sản phẩm còn phải thực hiện cả việc cung ứng nguyên vật liệu và một số vật tư cho sản xuất.

* **Về vấn đề tiêu thụ sản phẩm:**

Công ty tiếp tục thực hiện việc thu tiền trước khi xuất hàng và bán hàng qua nhà phân phối cấp I. Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối và lựa chọn số lượng nhà phân phối hợp lý để tránh việc độc quyền và tăng tính cạnh tranh trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm, kiên quyết thanh lý hợp đồng với những nhà phân phối không đáp ứng được yêu cầu trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm của Công ty cũng như không đáp ứng được các điều khoản cam kết trong hợp đồng. Luôn lắng nghe ý kiến phản hồi của nhà phân phối, của khách hàng để hoàn thiện sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. **Không ngừng tìm kiếm, mở rộng và giữ vững thị trường đặc biệt là những vùng thị trường tiềm năng và vùng thị trường chiến lược.**

* **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Với những khó khăn gặp phải trong năm 2020 về sản xuất và tiêu thụ đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, tài chính năm 2020 cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả	KH được	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)
----	--------------	-----	---------	---------	-----------	----------------------

			thực hiện năm 2019	giao năm 2020	năm 2020	TH năm 2020 so với năm 2019	TH KH năm 2020 được giao
			(1)	(2)	(4)	(4)/(1)	(4)/(2)
1	SX clinker	Tấn	186.751	220.000	202.260	108,30	91,94
2	SX xi măng các loại	Tấn	236.805,5	280.000	297.299	125,55	106,18
3	Tiêu thụ xi măng	Tấn	245.037	280.000	298.697	121,90	106,68
4	SX đá các loại	m ³	248.001	260.000	244.659	98,65	94,10
5	Doanh thu	Tỷ.đ	223,005	259,93	264,227	118,87	101,99
6	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ ng/th	7,445	8,159	8,5	114,17	104,18
7	Nộp bảo hiểm	Tỷ.đ	3,414		3,200	93,73	
8	Nộp thuế các loại	Tỷ.đ	4,539		4,730	104,21	
9	Kết quả SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.đ	(64,748)	(34,73)	(32,665)	50,45	94,05

*** Nguyên nhân lỗ:**

- Khách quan:

+ Giá thành nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao đặc biệt là giá Than, điện thạch cao, bao bì... đều tăng từ 12 – 25%

+ Thị trường tiêu thụ xi măng trong khu vực vẫn có sự cạnh tranh quyết liệt bởi cung vượt cầu và cạnh tranh sản phẩm cùng loại với các nhà máy khác trong khu vực.

+ Việc không có vốn lưu động, phải đi mua nợ các loại vật tư, nhiên liệu nên không chủ động được sản xuất kinh doanh.

+ Mỏ sét, mỏ đất silic trữ lượng sử dụng được thì đã hết, trữ lượng còn lại không đảm bảo chất lượng.

- Chủ quan:

+ Lò nung hoạt động không liên tục, vẫn phải phải dừng lò nhiều lần để xử lý sự cố công nghệ và sửa chữa thiết bị...

+ Chưa nhanh nhạy nắm bắt diễn biến thị trường để chớp thời cơ. Các thông tin còn chậm và thiếu chuẩn xác. Việc mở rộng thêm thị trường tiêu thụ sản phẩm còn nhiều hạn chế.

+ Sự phối hợp giữa các cán bộ, các đơn vị còn lỏng lẻo, thiếu gắn bó, không nhịp nhàng, hiệu quả công tác lãnh đạo không cao.

+ Việc vận hành lò nung và làm chủ về công nghệ vẫn còn lúng túng, việc tìm ra nguyên nhân và đưa ra biện pháp khắc phục còn chậm.

+ Công tác dự báo, kiểm tra, nắm bắt tình hình và dự phòng thiết bị thay thế chưa đạt yêu cầu, có những thời điểm còn bị động trong sản xuất.

d. Về lĩnh vực huy động vốn:

Do chưa vay được vốn để trả nợ đầu tư XD CB và vốn lưu động SXKD. Công ty đang phải thực hiện huy động vốn từ các cá nhân, tập thể và các nhà phân phối.

e. Về lĩnh vực sắp xếp tổ chức lại bộ máy quản lý trong Công ty:

HĐQT luôn có chủ trương sắp xếp lại bộ máy quản lý cho phù hợp, giảm bớt lao động gián tiếp, tăng tính chủ động trong công tác quản lý, điều hành với mục tiêu là SXKD phải có hiệu quả. Thực hiện việc chia tách, thành lập, luân chuyển, miễn nhiệm, bổ nhiệm một số cán bộ cho phù hợp với năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo tại một số đơn vị, giúp việc cho Ban TGD và HĐQT.

g. Về các lĩnh vực khác:

HĐQT, luôn tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, đoàn thể hoạt động có hiệu quả, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, chính trị, xã hội, đặc biệt là nhiệm vụ SXKD của Công ty. Phối hợp với Đảng ủy đưa ra những định hướng phát triển Công ty phù hợp với từng giai đoạn.

5. Kết quả giám sát với TGD và cán bộ quản lý khác của Công ty:

Hoạt động tác nghiệp hàng ngày, hàng tháng của TGD được HĐQT và Ban Kiểm soát theo dõi chặt chẽ, chi tiết. Tất cả các hợp đồng kinh tế, đều được thực hiện theo đúng các trình tự và Quy định của luật hiện hành, giá cả được khảo sát, lựa chọn, xem xét kỹ trước khi ký hợp đồng mua vào và bán ra với mức giá có lợi nhất cho Công ty. Hoạt động về SXKD và các hoạt động khác trong Công ty đều được công khai trong các cuộc họp giao ban tuần, tháng, quý, năm. Các thông báo được thực hiện theo đúng quy định.

Mọi hoạt động của HĐQT đều diễn ra minh bạch, rõ ràng, vấn đề hạch toán, chi tiêu đều được Ban Kiểm soát kiểm tra, giám sát, các số liệu SXKD đều được kiểm toán xác nhận.

Việc mua bán vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu đều được kiểm chứng qua thông báo giá và lựa chọn đánh giá của nhiều nhà cung ứng. Nếu cần thiết cho đấu thầu công khai. Những hạng mục sửa chữa nhỏ, các thủ tục XD CB và quyết toán, thanh toán đều làm đúng Quy định của Nhà nước.

6. Chi phí cho hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020: Được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

* **Chi phí cho HĐQT:** Tổng chi 221.200.000 đồng, trong đó:

- Chi thù lao cho các Thành viên HĐQT (*Thanh toán vào lương hàng tháng*):

+ Chủ tịch: 4.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thư ký: 1.600.000 đồng/người/tháng

- Chi khác: Không có

* **Chi phí cho Ban Kiểm soát:** Tổng chi 74.400.000 đồng, trong đó:

- Chi thù lao cho Ban Kiểm soát (*Thanh toán vào lương hàng tháng*):

- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Các thành viên khác: 1.600.000 đồng/người/tháng.
- Chi khác: Không có

7. Đánh giá chung:

Năm 2020, là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn, đã không có vốn để SXKD lại còn thêm áp lực trả nợ đối với các ngân hàng, các nhà thầu và các nhà cung cấp. Thị trường tiêu thụ xi măng có sự cạnh tranh quyết liệt giữa các loại xi măng trong khu vực. Giá thành nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao, đặc biệt là Than, bao bì tăng từ 12 -25% đó giá bán xi măng không tăng, thậm chí giảm. Song tập thể HĐQT đã đoàn kết, thống nhất, đồng tâm hiệp lực, bình tĩnh và từng bước tìm cách tháo gỡ khó khăn.

a. Ưu điểm:

- Hoạt động của HĐQT năm 2020, đã bám sát vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tập trung cao độ cho việc duy trì sản xuất ổn định cả về năng suất và chất lượng, ưu tiên hàng đầu cho chiến lược tiêu thụ sản phẩm.

- Việc cán bộ, công nhân lao động vận hành nhà máy an toàn, và ngày càng tích lũy được nhiều kinh nghiệm là thành tích đáng trân trọng và là yếu tố quan trọng cho việc duy trì, phát triển Công ty ổn định, lâu dài.

- Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối cấp I, các nhà cung ứng vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu đã góp phần làm cho quá trình SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao hơn.

- Đã có những quy định chặt chẽ trong lĩnh vực xuất, nhập vật tư, hàng hóa, sản phẩm là một yêu cầu cần thiết trong quá trình quản lý Công ty.

- Việc sắp xếp lại lao động, cơ cấu lại các phòng ban, luân chuyển, miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ kịp thời, phù hợp.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã được các đơn vị nghiêm túc thực hiện, đã thể hiện vai trò lãnh đạo đúng hướng của HĐQT.

- HĐQT đã năng động trong lĩnh vực quan hệ ngoại giao, đã tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ, tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, các cấp chính quyền và sự chia sẻ khó khăn của các ngân hàng, các nhà thầu, các nhà cung ứng vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu và các khách hàng truyền thống để từng bước đưa Công ty thoát khỏi khó khăn.

b. Khuyết điểm:

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong công tác điều hành, quản lý các hoạt động của Công ty nhưng HĐQT còn nhiều việc thiếu nhanh nhạy, chưa mạnh dạn đã bỏ lỡ mất thời cơ trong SXKD, chưa lường hết được các tình huống, đặc biệt là hoạt động của quy luật thị trường.

*** Nguyên nhân:**

- Khách quan:

+ Công ty đang hoạt động trong điều kiện hết sức khó khăn đặc biệt là về tài chính và các áp lực trả nợ.

+ Diễn biến thị trường và một số chính sách thay đổi đã tác động trực tiếp đến quá trình SXKD của Công ty.

- Chủ quan:

Có những Thành viên Hội đồng Quản trị, chưa bám sát thực tế, chưa mạnh dạn đề xuất những quan điểm, chính kiến của mình trong công tác lãnh đạo điều hành.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Kế hoạch:

a. Về sản xuất kinh doanh:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2021
I	Sản lượng sản xuất		
1	Clinker	Tấn	245.000
2	Xi măng các loại	Tấn	315.000
3	Đá các loại	m ³	275.000
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Xi măng các loại	Tấn	315.000
III	Doanh thu tiêu thụ sản phẩm	Tỷ. đ	268,805
IV	Thu nhập bình quân người lao động	đ/ng/th	8.500.000
V	Kết quả SXKD: Lãi (Lỗ)	Tỷ. đ	(13,083)

b. Về đầu tư, xây dựng cơ bản:

Năm 2021 Công ty dự kiến thực hiện đầu tư vào lĩnh vực sửa chữa lớn và XD CB với tổng số tiền là 36,3 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư, cải tạo năng suất máy nghiền xi măng, máy đóng bao và hệ thống xuất xi măng xi măng bao, trạm nghiền đá... : 15,0 tỷ đồng
- Đền bù, hỗ trợ tái định cư 08 hộ dân gần khu vực sản xuất: 7,5 tỷ đồng
- Xây dựng các công trình khu tái định cư là: 2,4 tỷ đồng
- Hoàn thiện việc cấp phép khai thác mỏ đất sét Núi kìn thuộc địa bàn xã Đông Lĩnh: 2,50 tỷ đồng
- Sửa chữa hệ thống lò nung bao gồm gạch chịu nhiệt; bê tông chịu nhiệt; ... : 4,5 tỷ đồng.
- Lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động: 3,0 tỷ đồng
- Xây dựng các công trình nội bộ: 1,4 tỷ đồng

(Kế hoạch XD CB được bố trí các hạng mục thực sự cần thiết căn cứ vào nguồn tài chính thu xếp được).

2. Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức sản xuất ổn định, liên tục, đảm bảo an toàn về người và thiết bị, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, phát huy hết công suất thiết bị, tìm mọi biện pháp để đưa các định mức tiêu hao điện năng, vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu về giới hạn tối thiểu. Đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, được đặt lên hàng đầu.

- Tích cực tiếp cận với các Ngân hàng thực hiện xong phương án khắc phục SXKD và xử lý nợ xấu và huy động vốn hợp pháp từ mọi nguồn lực để duy trì ổn định SXKD.

- Đầu tư thêm, cải tạo một số hạng mục thiết bị như: Lắp đặt máy đóng bao 08 vôi công suất từ 100 -140 tấn/giờ cùng hệ thống băng tải xuất thẳng xi măng bao, Máy cán ép lắp trước máy nghiền xi măng công suất từ 100 – 150 tấn/giờ để đưa năng suất máy nghiền xi măng lên từ 80 – 100 tấn/giờ; lắp trạm nghiền đá; sửa chữa lọc bụi tĩnh điện....

- Tiếp tục rà soát lại chất lượng lao động, sắp xếp bộ máy quản lý, bố trí và sử dụng cán bộ hợp lý để đáp ứng việc sử dụng nguồn lao động có hiệu quả nhất. Có cơ chế, chính sách tuyển dụng lao động phù hợp để duy trì SXKD ổn định.

- Phát động các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất, hội thảo, đào tạo tại chỗ, đào tạo chuyên sâu một số lĩnh vực kỹ thuật để thực sự làm chủ thiết bị, công nghệ và vận hành nhà máy ổn định, an toàn, hiệu quả, tích lũy được nhiều kinh nghiệm để duy trì sản xuất.

- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, thực hiện lộ trình tăng giá bán xi măng phù hợp với từng vùng thị trường, giữ vững thị trường hiện có, mở rộng phát triển thị trường tiềm năng, hoàn thiện cơ chế bán hàng, đề ra chiến lược tiêu thụ sản phẩm hợp lý. Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối cấp I cả về lĩnh vực bán hàng và thu tiền.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch thêm vùng nguyên liệu đất sét, đất silic để đáp ứng đủ nguyên liệu cho sản xuất.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Triệu Quang Thuận